Market Today: Áp lực bán tại nhóm vốn hóa lớn

10/08/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	**VNI**	**HNI**	**UPCOM**
Điểm	1,256.50	303.54	93.11
% ngày	-0.19%	0.71%	0.27%
% tuần	0.54%	1.82%	3.09%
% tháng	7.27%	9.27%	7.07%
% năm	-7.78%	-9.41%	2.85%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,377	1,993	858
TB 1 tuần	15,730	1,833	902
TB 1 tháng	13,313	1,527	873
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	623.64	19.15	5.70
Bán	573.24	8.39	19.09
Giá trị ròng	50.41	10.77	-13.39
Độ rộng TT			
Mã Tăng	174	94	176
Mã Giảm	182	89	142
Không Đổi	65	165	585
Chỉ số chính			
P/E	13.36	15.46	15.02
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,033	354	1,267
LS Cổ tức	1.41%	3.72%	4.24%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX

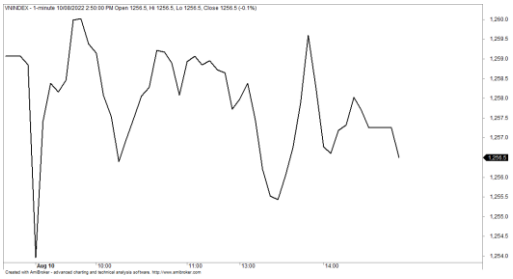

HNXINDEX

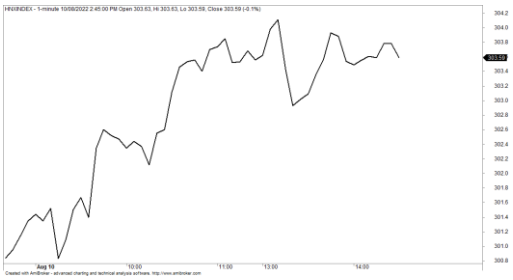

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số có diễn biến phân hóa trong phiên hôm nay. Cụ thể, chỉ số VN-Index biến động hẹp phiên thứ 2 liên tiếp đóng cửa tại 1,256.5 điểm giảm 0.19%, trong khi chỉ số HNX-Index tăng 0.71%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.27%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 15,196 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index giảm 0.33% với 24 mã giảm và 6 mã tăng cho thấy áp lực bán đã chiếm ưu thế hơn trong phiên hôm nay. STB, TPB, HPG, BVH, GAS dẫn đầu ở đà giảm giảm nhưng mức giảm đều dưới 2%. Ở chiều ngược lại, KDH (+1%), SAB (+1%), VHM (+0.7%), VNM (+0.7%) đi ngược thị trường.

Về nhóm ngành, nhóm Bất động sản bật tăng mạnh hôm nay sau thông tin mở lại đấu thầu khu vực Thủ thiêm. CII, NBB, DXG…ghi nhận mức tăng mạnh. Ngoài ra, các cổ phiếu Mid-Cap khác như HNG (+2.4%), PVD (+5.6%)…cũng ghi nhận đà tăng tích cực.

Khối ngoại mua ròng hơn 47 tỷ đồng trong phiên hôm nay. FUESSVFL (34 tỷ), FUEVFVND (26 tỷ), HDB (26 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VNM (13 tỷ), DPM (11 tỷ), LHG (9 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại mức 1,229 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, điểm tích cực là khối lượng giao dịch sụt giảm cho thấy áp lực bán không quá lớn và có thể nhịp điều chỉnh sẽ chưa thể dẫn đến dấu hiệu tiêu cực trong ngắn hạn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tăng và tiến gần vùng lạc quan quá mức cho nên các nhà đầu tư cần thận trọng trong các hành động mua mới.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể sẽ tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao và hạn chế mua mới ở giai đoạn hiện tại, ưu tiên quan sát và chờ mua ở các nhịp điều chỉnh tới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

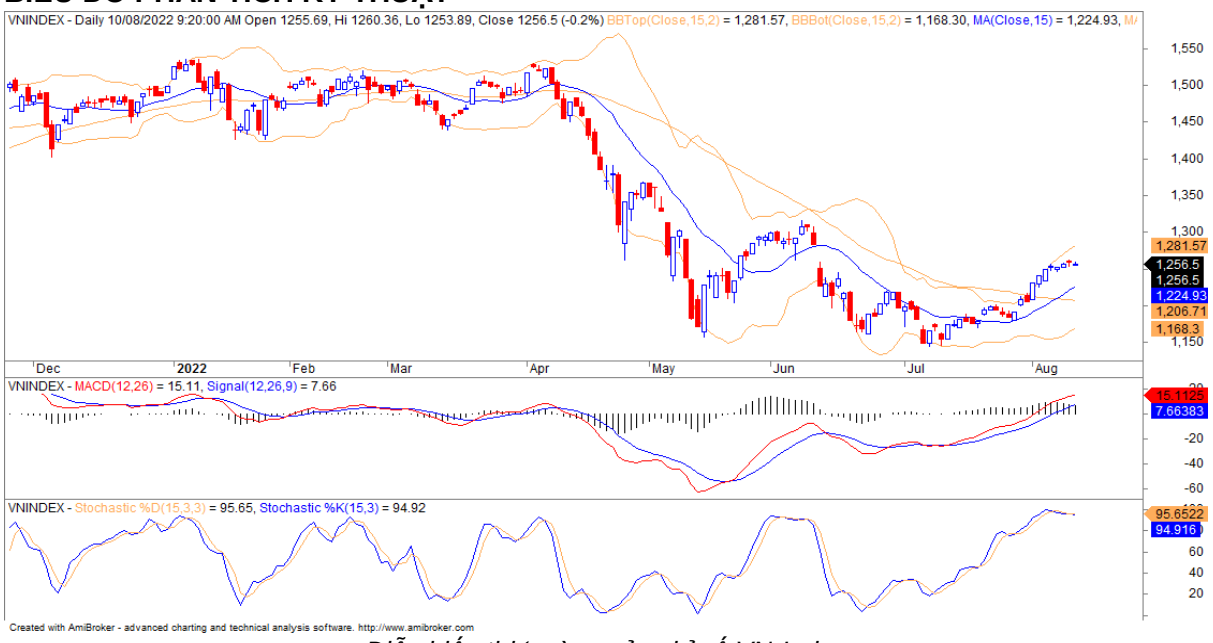

Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	**TĂNG**	**GIẢM**	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	**TĂNG**	**GIẢM**	470	500	300	180
Chỉ số VN30	**TĂNG**	**GIẢM**	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	**TĂNG**	**GIẢM**	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	**TĂNG**	**GIẢM**	1430	1450	1400	804

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1256.5	-0.19%
VN30	1277.15	-0.33%
VN Mid	1717.59	-0.04%
VN Small	1579.81	0.34%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	623.64	
Bán	573.24	
GT ròng	50.41	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NBB	1300	6.88%
CII	1450	6.87%
DXS	1200	6.80%
IJC	1400	6.76%
TDC	1150	6.32%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HAG	-350	-2.90%
DCM	-950	-2.85%
DPM	-1200	-2.46%
MSH	-1050	-2.23%
VOS	-400	-2.17%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	382,387	
VHM	265,181	
VIC	249,050	
GAS	214,362	
BID	195,512	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	33,762,662	13,252,314
HPG	30,124,400	26,869,850
HAG	22,021,700	22,436,823
VND	21,196,600	23,134,464
HNG	18,435,000	15,349,314

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	303.54	0.71%
HN30	559.12	0.83%
VNX AllSh	1259.22	-0.20%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	19.15	
Bán	8.39	
GT ròng	10.77	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DNP	2200	9.13%
VC3	2900	6.47%
AAV	600	6.25%
KLF	200	6.06%
NRC	900	5.73%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND	Chg%
EVS	-1000	-3.57%
AMV	-200	-2.22%
LAS	-300	-2.13%
TVC	-200	-2.04%
VC2	-500	-1.96%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,900	
THD	20,650	
IDC	20,493	
NVB	15,925	
BAB	13,828	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	11,288,063	6,526,898
SHS	11,029,123	13,107,296
CEO	9,837,969	6,466,679
HUT	7,756,093	4,076,777
KLF	6,017,306	2,347,186

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	93.11	0.27%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.70	
Bán	19.09	
GT ròng	-13.39	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
G36	489	4.61%
CLX	684	3.64%
ODE	1718	3.38%
VFS	408	2.13%
VAB	206	2.02%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VNB	-714	-4.99%
AAS	-342	-1.64%
PAT	-1794	-1.30%
TVN	-114	-1.24%
DDV	-196	-1.00%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	188,759	
BSR	77,885	
MCH	73,577	
VEA	61,211	
MVN	33,977	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	9,519,207	10,310,527
VHG	3,097,544	2,658,532
SBS	2,501,315	2,753,666
QNS	2,238,952	211,947
FTM	2,006,821	625,091

Nguồn: BloomBerg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

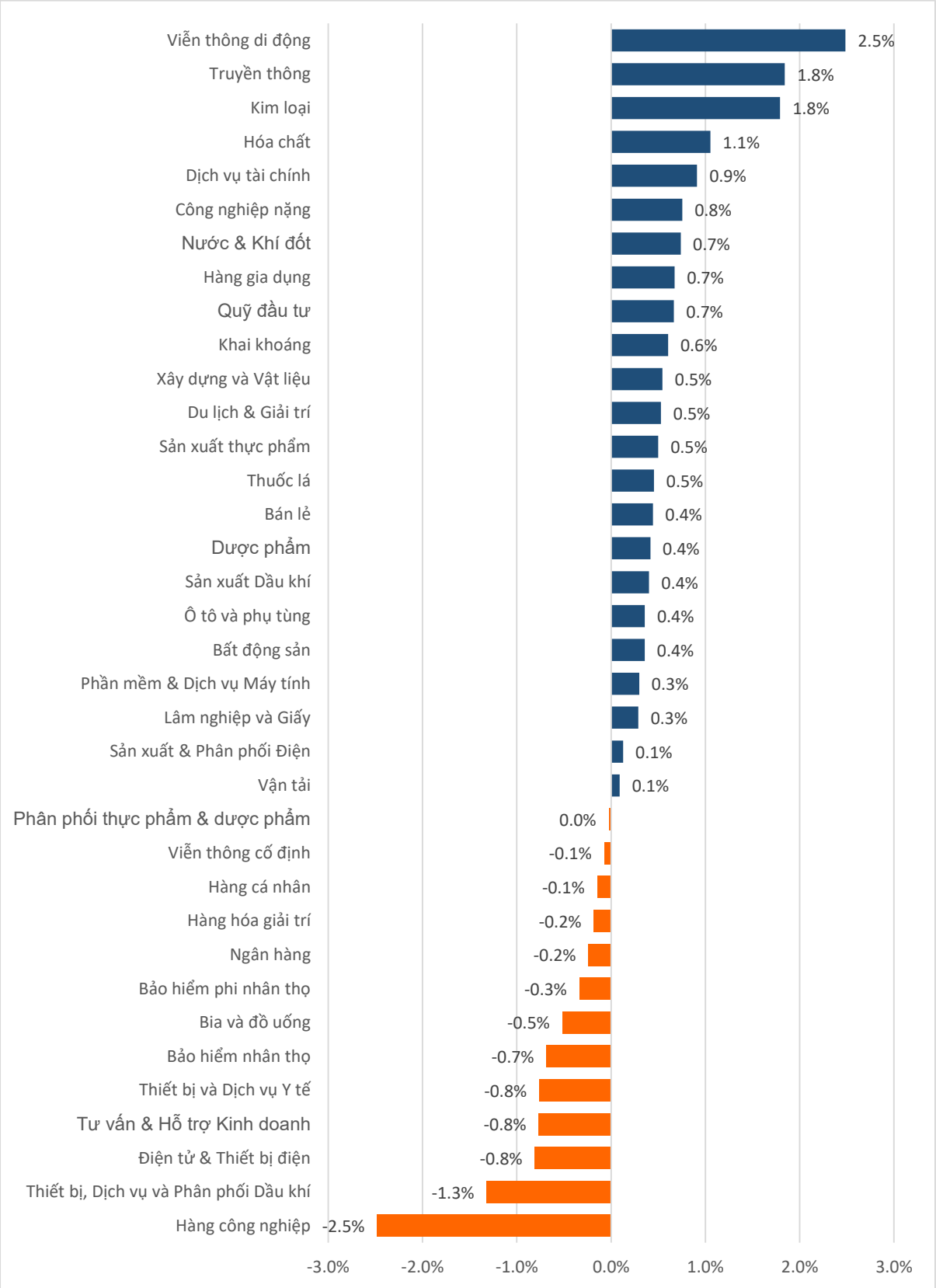

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

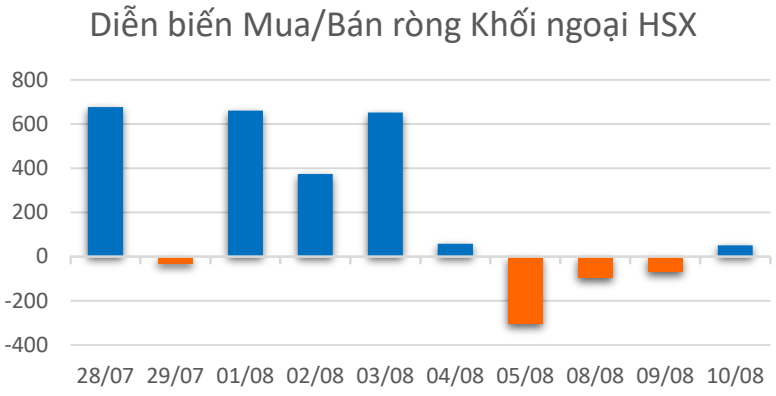

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUESSVFL	33,963	VNM	13,334
FUEVFVND	26,335	DPM	11,120
HDB	26,314	LHG	9,153
PVD	11,463	VND	7,972
NLG	10,228	HNG	7,308

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

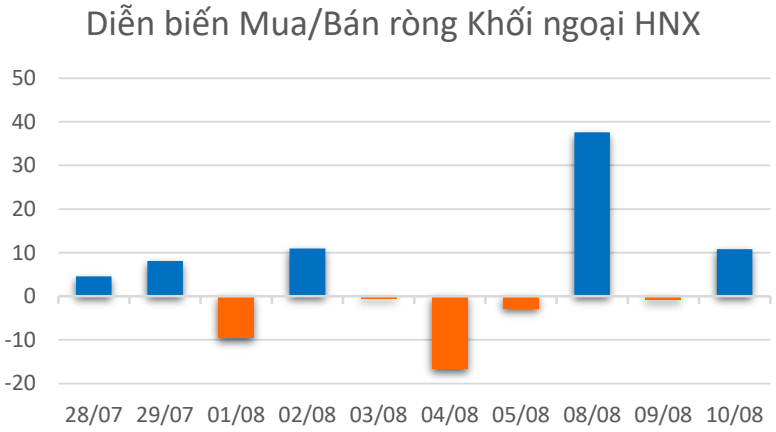

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	13,448	VCS	4,641
TNG	2,327	NVB	1,739
THD	576	PGS	568
VIG	489	VNR	520
PVI	473	PVS	338

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

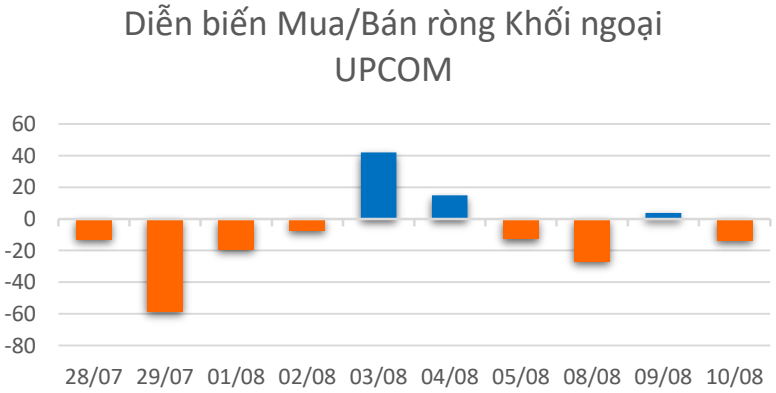

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	1,760	BSR	7,591
AAS	548	QNS	6,652
MPC	346	MCH	2,050
CSI	216	ACV	148
CHS	209	BTD	124

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NLG	19,807	FUEVFVND	37,457
VNM	6,756	FUESSVFL	35,098
TCB	4,533	DXG	10,808
POW	3,993	VPB	6,748
DPG	3,898	STB	6,728

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

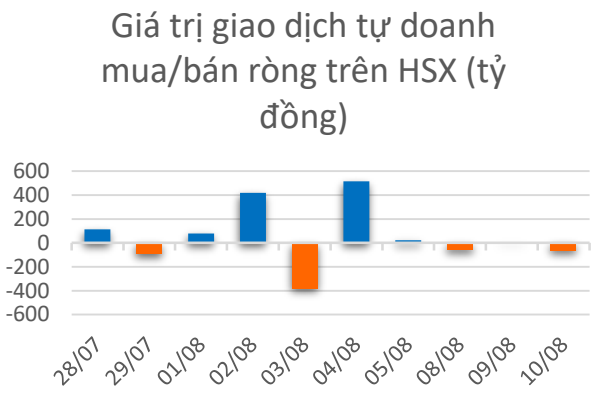

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	143.16		
TNG	9.22		
IPA	2.50		
VC2	1.33		
TIG	0.81		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

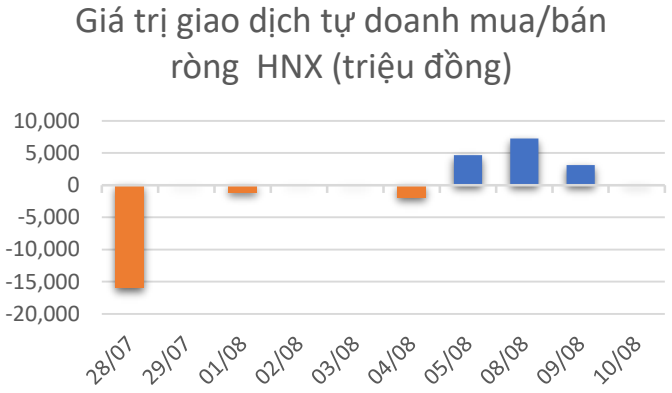

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	2,210		
QTP	656		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

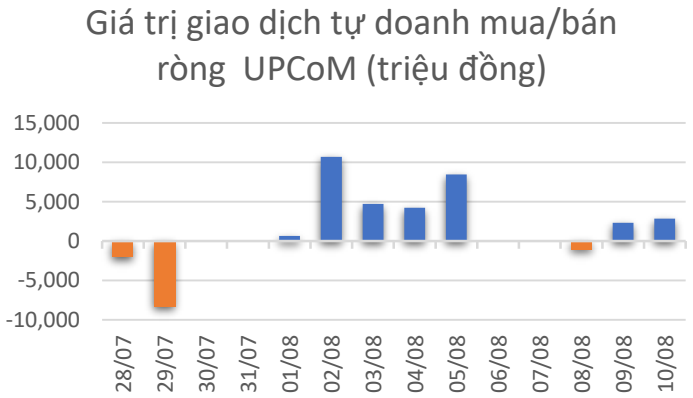

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

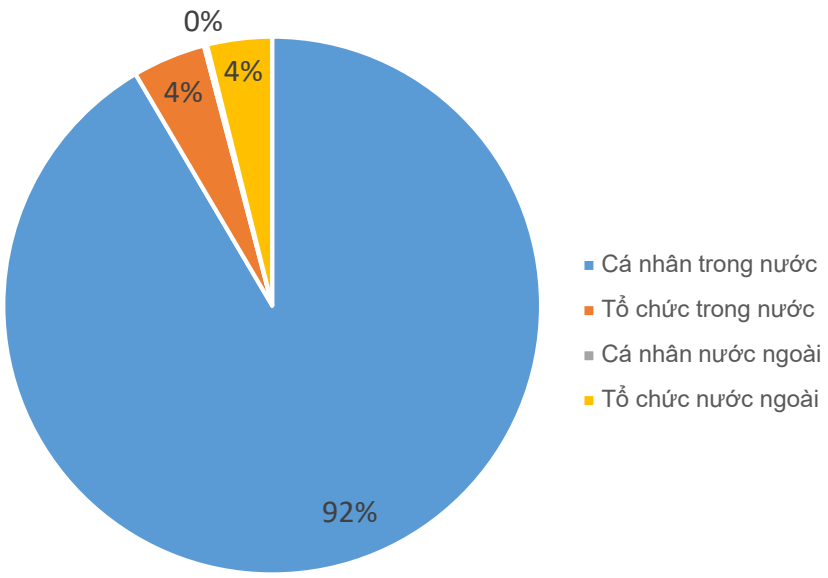

Nguồn: FiinPro – YSVN

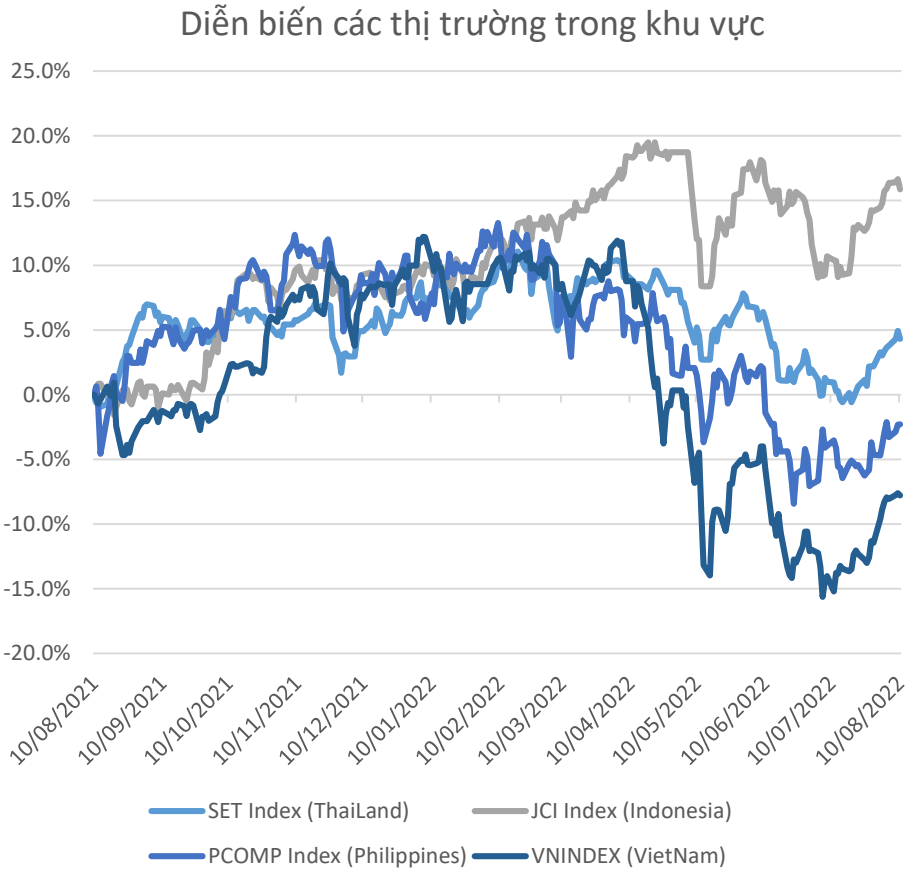

Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.7x	2.1x
P/E		17.1x	15.44	18.0x	13.4x
ROE	%	9.24	13.32	9.85	15.53
ROA	%	2.35	3.37	2.22	2.52
Vốn hóa	Tỷ USD	546.57	625.41	163.80	213.91
GTGD	Tỷ USD	1.47	0.92	0.08	0.61
LS cổ tức	%	2.72	2.54	2.02	1.45

Nguồn: BloomBerg & YSVN

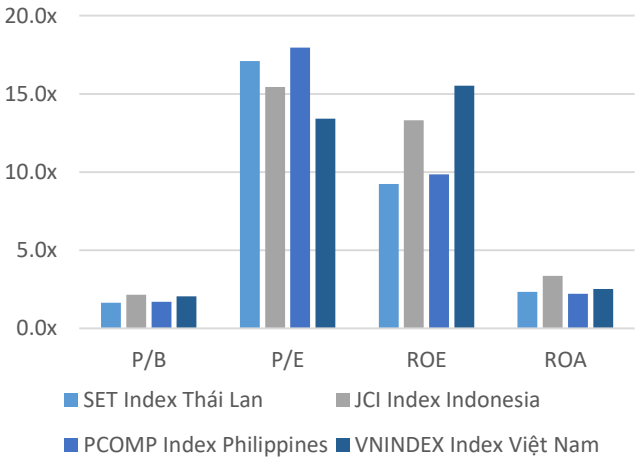

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỷ Tỵ
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written